

DANH MỤC CỔ PHIẾU KÝ QUỸ VÀ TỶ LỆ CHO VAY KB MARGIN (ACCEPTED STOCKS & LVR FOR MARGIN LOANS)

A. Thông tin chung

1. Sản phẩm cho vay giao dịch ký quỹ (KB-Margin)

- Thời hạn vay: 90 ngày, có thể được gia hạn và mỗi lần không quá 90 ngày.
- Tỷ lệ an toàn (Rat): 100%
- Tỷ lệ duy trì (Rdt): 85%
- Tỷ lệ xử lý (Rxl): 80%

2. Sản phẩm cho vay giao dịch chứng khoán kết hợp bên thứ 3 (KB-TopUp)

- Thời hạn vay: 90 ngày, có thể được gia hạn và mỗi lần không quá 90 ngày.
- Tỷ lệ an toàn (Rat): 100%
- Tỷ lệ duy trì (Rdt): 90%
- Tỷ lệ xử lý (Rxl): 85%

Lưu ý: Công thức tính tỷ lệ thực tế (Rtt)

$$Rtt = \frac{(\text{Giá trị tài sản Đảm bảo Quy đổi})}{(\text{Tổng Dư nợ vay} - \text{Tiền- Tiền bán chứng khoán chờ về})}$$

Giá trị tài sản quy đổi = \sum (Số lượng chứng khoán Ký quỹ * Giá căn cứ x Tỷ lệ cho vay)

Công thức được tính toán dựa trên logic, tuân thủ quy định về giao dịch ký quỹ của UBCK nhưng không hoàn toàn giống công thức trong thông tư 74/2011/TT-BTC

B. Danh mục cho vay

Áp dụng tại Công ty cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam ("KBSV") từ ngày 05/05/2020.

Danh sách này có thể thay đổi tùy theo chính sách cho vay của KBSV trong từng thời kỳ.

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
1	GAS	PV Gas	50%	50%
2	VNM	VINAMILK	50%	50%
3	SAB	SABECO	50%	50%
4	BSR	Lọc - Hóa dầu Bình Sơn	0%	45%
5	HPG	Hòa Phát	50%	50%
6	PVS	DVKT Dầu khí PTSC	50%	50%
7	MWG	Thế giới di động	50%	50%
8	FPT	FPT Corp	50%	50%
9	MBB	MBBank	50%	50%
10	PNJ	Vàng Phú Nhuận	50%	50%
11	VRE	Vincom Retail	50%	50%
12	VPB	VPBank	50%	50%
13	CTG	VietinBank	50%	50%
14	PLX	Petrolimex	50%	50%
15	ACV	Cảng Hàng không VN	0%	45%
16	VCB	Vietcombank	50%	50%
17	MSN	Tập đoàn Masan	50%	50%
18	ACB	Ngân hàng Á Châu	50%	50%
19	TCB	Techcombank	50%	0%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
20	DPM	Đạm Phú Mỹ	50%	50%
21	BMP	Nhựa Bình Minh	50%	50%
22	VJC	Vietjet Air	50%	0%
23	PPC	Nhiệt điện Phả Lại	50%	50%
24	VHC	Thủy sản Vĩnh Hoàn	50%	50%
25	BVH	Tập đoàn Bảo Việt	50%	50%
26	BID	BIDV	50%	50%
27	POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	50%	50%
28	NCT	DV Hàng hóa Nội Bài	50%	50%
29	PVT	Vận tải Dầu khí PVTrans	50%	50%
30	HDB	HDBank	50%	0%
31	VCS	VICOSTONE	50%	50%
32	QNS	Đường Quảng Ngãi	0%	45%
33	VHM	Vinhomes	50%	50%
34	GTN	GTNFOODS	0%	45%
35	HSG	Tập đoàn Hoa Sen	50%	50%
36	SSI	Chứng khoán SSI	50%	50%
37	HVN	Vietnam Airlines	0%	45%
38	DXG	Địa ốc Đất Xanh	50%	50%
39	VIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	0%	45%
40	CTD	Xây dựng Coteccons	50%	50%
41	CTR	Công trình Viettel	0%	45%
42	PVD	Khoan Dầu khí PVDrilling	50%	50%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
43	GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	0%	45%
44	E1VFN30		50%	50%
45	DVP	ĐT và PT Cảng Đình Vũ	50%	50%
46	HBC	Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình	50%	50%
47	D2D	Phát triển Đô thị số 2	50%	50%
48	HCM	Chứng khoán TP.HCM	50%	50%
49	VEA	Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP	0%	45%
50	DGW	Thế Giới Số	50%	50%
51	VSC	VICONSHIP	50%	50%
52	REE	Cơ Điện Lạnh REE	50%	50%
53	NLG	BĐS Nam Long	50%	50%
54	NTC	KCN Nam Tân Uyên	0%	45%
55	LPB	LienViet Post Bank	0%	45%
56	VIC	VinGroup	50%	50%
57	CSV	Hóa chất Cơ bản miền Nam	50%	50%
58	TNG	ĐT & TM TNG	50%	50%
59	PHR	Cao su Phước Hòa	50%	50%
60	OIL	PV Oil	0%	45%
61	LIX	Bột giặt LIX	50%	50%
62	MSH	Máy Sông Hồng	50%	50%
63	DCM	Đạm Cà Mau	50%	50%
64	ANV	Thủy sản Nam Việt	50%	50%
65	TCM	Dệt may Thành Công	50%	50%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
66	NT2	Điện lực Nhơn Trạch 2	50%	50%
67	DRC	Cao su Đà Nẵng	50%	50%
68	GEX	Thiết bị điện Việt Nam	50%	50%
69	DHG	Dược Hậu Giang	50%	50%
70	TLG	Tập đoàn Thiên Long	50%	50%
71	FMC	Thủy sản Sao Ta	50%	50%
72	SBT	Mía đường Thành Thành Công - Biên Hòa	50%	50%
73	HND	Nhiệt điện Hải Phòng	0%	45%
74	FRT	Bán lẻ FPT	50%	50%
75	VCI	Chứng khoán Bản Việt	50%	50%
76	MPC	Thủy sản Minh Phú	0%	45%
77	SHB	SHB	50%	50%
78	STB	Sacombank	50%	50%
79	DGC	Hóa chất Đức Giang	50%	50%
80	NTL	Đô thị Từ Liêm	50%	50%
81	TDM	Nước Thủ Dầu Một	50%	50%
82	GMD	Gemadept	50%	50%
83	KDH	Nhà Khang Điền	50%	50%
84	DIG	DIC Corp	50%	50%
85	VGI	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel	0%	45%
86	SHS	Chứng khoán SG - HN	50%	50%
87	PC1	Xây lắp điện I	50%	50%
88	VTP	Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	0%	45%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
89	KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	50%	50%
90	VGC	Tổng Công ty Viglacera	50%	50%
91	TPB	Ngân hàng Tiên Phong	50%	50%
92	KDC	Tập đoàn KIDO	50%	50%
93	BVS	Chứng khoán Bảo Việt	50%	50%
94	CVT	CMC JSC	50%	50%
95	DBC	Tập đoàn DABACO	50%	50%
96	HAH	Vận tải và Xếp dỡ Hải An	50%	50%
97	IMP	IMEXPHARM	50%	50%
98	HT1	Xi măng Hà Tiên 1	50%	50%
99	TV2	Tư vấn XD Điện 2	50%	50%
100	AAA	An Phát Bioplastics	50%	50%
101	CEO	Tập đoàn CEO	50%	50%
102	PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	50%	50%
103	BTP	Nhiệt điện Bà Rịa	50%	50%
104	AST	Dịch vụ Hàng không Taseco	50%	50%
105	DPR	Cao su Đồng Phú	50%	50%
106	PVI	Bảo hiểm PVI	50%	50%
107	BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	50%	50%
108	VND	Chứng khoán VNDIRECT	50%	50%
109	DHC	Đông Hải Bến Tre	50%	50%
110	STK	Sợi Thế Kỷ	50%	50%
111	HSL	CB Nông sản Hồng Hà Sơn La	50%	50%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
112	HDG	Xây dựng Hà Đô	50%	50%
113	TDH	Thủ Đức House	50%	50%
114	VPI	Đầu tư Văn Phú - Invest	50%	50%
115	SZL	Sonadezi Long Thành	50%	50%
116	VNS	Ánh Dương Việt Nam	50%	50%
117	SZC	Sonadezi Châu Đức	50%	50%
118	VRG	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Cao Su Việt Nam	0%	45%
119	MBS	Chứng khoán MB	50%	50%
120	SJD	Thủy điện Cần Đơn	50%	50%
121	SMB	Bia Sài Gòn - Miền Trung	50%	50%
122	SKG	Tàu Cao tốc Superdong	50%	50%
123	LHG	KCN Long Hậu	50%	50%
124	VGT	Tập đoàn Dệt May Việt Nam	0%	45%
125	TIP	PT KCN Tín Nghĩa	50%	50%
126	FCN	FECON CORP	50%	50%
127	CTS	Vietinbank Securities	50%	50%
128	SIP	Đầu tư Sài Gòn VRG	0%	40%
129	YEG	Tập đoàn Yeah1	0%	30%
130	HDC	Phát triển Nhà BR-VT	50%	50%
131	BCC	Xi măng Bim Sơn	40%	40%
132	DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	40%	40%
133	NTP	Nhựa Tiền Phong	40%	40%
134	L14	Licogi 14	40%	40%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
135	CMG	Tập đoàn CMC	40%	40%
136	PET	PETROLSETCO	40%	40%
137	CRE	Bất động sản Thế Kỷ	30%	30%
138	GIL	XNK Bình Thạnh	40%	40%
139	DCL	Dược phẩm Cửu Long	40%	40%
140	VCG	VINACONEX	40%	40%
141	FTS	Chứng khoán FPT	40%	40%
142	KSB	Khoáng sản Bình Dương	50%	50%
143	LTG	Tập đoàn Lộc Trời (BTV An Giang)	0%	40%
144	VNE	Xây dựng điện Việt Nam	40%	40%
145	HAX	Ô tô Hàng Xanh	40%	40%
146	BWE	Nước - Môi trường Bình Dương	40%	40%
147	IDI	Đầu tư và PT Đa Quốc Gia	40%	40%
148	PVB	Bọc ống Dầu khí Việt Nam	0%	40%
149	IJC	Becamex IJC	40%	40%
150	AGR	Agriseco	0%	40%
151	BFC	Phân bón Bình Điền	40%	40%
152	DRI	Đầu tư Cao su Đắk Lắk	0%	40%
153	PAC	PinẮc quy Miền Nam	30%	30%
154	CII	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	40%	40%
155	PAN	Tập đoàn PAN	40%	40%
156	PXL	KCN Dầu khí Long Sơn	0%	40%
157	DVN	Tổng Công ty Dược Việt Nam	0%	40%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
158	HTM	Thương mại Hà Nội - Hapro	0%	40%
159	TDT	Đầu tư và Phát triển TDT	40%	40%
160	NKG	Thép Nam Kim	40%	40%
161	PVC	Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí	40%	40%
162	TLH	Thép Tiến Lên	0%	40%
163	DQC	Bóng đèn Điện Quang	0%	40%
164	NDN	PT Nhà Đà Nẵng	40%	40%
165	PLC	Hóa dầu Petrolimex	40%	40%
166	ELC	Phát triển Công nghệ ĐT-VT	40%	40%
167	LCG	LICOGI 16	40%	40%
168	NBB	577 CORP	40%	40%
169	HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	40%	40%
170	SJS	SUDICO	40%	40%
171	FLC	Tập đoàn FLC	20%	20%
172	EVF	Tài chính Điện lực	0%	40%
173	C4G	Tập Đoàn Cienco4	0%	40%
174	GEG	Điện Gia Lai	40%	40%
175	PWA	Bất động sản dầu khí	0%	30%
176	EIB	Eximbank	30%	30%
177	CSM	Cao su Miền Nam	30%	30%
178	NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	30%	30%
179	LDG	Đầu tư LDG	30%	30%
180	TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	30%	30%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
181	MSR	Tài Nguyên MASAN	0%	30%
182	HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	30%	30%
183	DPG	Đạt Phương	30%	30%
184	HNG	Nông nghiệp Quốc tế HAGL	0%	30%
185	ASM	Tập đoàn Sao Mai	40%	40%
186	HAG	Hoàng Anh Gia Lai	0%	30%
187	HDA	Hãng sơn Đông Á	30%	30%
188	PDR	BDS Phát Đạt	30%	30%
189	FIT	Tập đoàn F.I.T	30%	30%
190	HVG	Thủy sản Hùng Vương	0%	30%
191	CTI	Cường Thuận IDICO	40%	40%
192	ITA	Đầu tư CN Tân Tạo	40%	40%
193	DLG	Đức Long Gia Lai	30%	30%
194	JVC	Thiết bị Y tế Việt Nhật	0%	30%
195	SCR	Sacomreal	30%	30%
196	HPX	Đầu tư Hải Phát	30%	30%
197	FIR	Địa ốc First Real	30%	30%
198	G36	Tổng Công ty 36	0%	30%
199	NHH	Nhựa Hà Nội	0%	30%
200	SHI	SONHA CORP	40%	40%
201	AAV	Việt Tiên Sơn Địa ốc	30%	30%
202	SAM	SAM Holdings	30%	30%
203	VC3	Xây dựng Số 3	30%	30%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
204	DAG	TĐ Nhựa Đông Á	30%	30%
205	DRH	DRH Holdings	30%	30%
206	CCL	ĐT&PT Dầu khí Cửu Long	30%	30%
207	HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	30%	30%
208	DTD	Đầu tư Phát triển Thành Đạt	30%	30%
209	NAF	Nafoods Group	30%	30%
210	DAH	Tập đoàn Khách sạn Đông Á	30%	30%
211	PHC	Phuc Hung Holdings	30%	30%
212	BCG	Bamboo Capital	30%	30%
213	HTN	Hưng Thịnh Incons	30%	30%
214	OGC	Tập đoàn Đại Dương	0%	30%
215	TDC	Becamex TDC	30%	30%
216	DHT	Dược phẩm Hà Tây	40%	40%
217	VTO	VITACO	40%	40%
218	CAV	Dây cáp điện Việt Nam	40%	40%
219	VFG	Khử trùng Việt Nam	40%	40%
220	SCS	DV Hàng hóa Sài Gòn	40%	40%
221	MML	Masan MEATLife	0%	45%
222	SHP	Thủy điện Miền Nam	40%	40%
223	NVB	Ngân hàng Quốc Dân	20%	20%
224	LHC	XD Thủy lợi Lâm Đồng	50%	50%
225	IDC	IDICO	0%	45%
226	DHA	Hóa An	30%	30%

STT	Mã CK	Tên CK	KB-Margin	KB-Topup
227	C32	Đầu tư Xây dựng 3-2	30%	30%
228	RAL	Bóng đèn & Phích Rạng Đông	40%	40%
229	SVC	SAVICO	30%	30%
230	SCD	Giải khát Chương Dương	30%	30%

- Danh mục chứng khoán cho vay ký quỹ sẽ áp dụng cho các khoản vay mới, phát sinh từ ngày **05/05/2020**.
- Với các khoản vay cũ, danh mục chứng khoán cho vay ký quỹ sẽ chính thức áp dụng để tính tỷ lệ thực tế của tài khoản sau 05 ngày làm việc, tức ngày **12/05/2020**.

Khuyến cáo: Danh mục cổ phiếu được giao dịch ký quỹ này là cơ sở để KBSV cho vay giao dịch ký quỹ. KBSV có quyền thay đổi danh sách các mã chứng khoán và tỷ lệ cho vay bất cứ lúc nào theo chính sách cho vay của KBSV trong từng thời kỳ mà không cần báo trước. KBSV và nhân viên của KBSV không đưa ra bất kỳ khuyến nghị mua bán (rõ ràng hay ám chỉ) cũng như đảm bảo nào về khả năng chi trả cổ tức hoặc hoàn vốn đối với bất kỳ chứng khoán nào được liệt kê ở trên. Khi xây dựng danh mục cổ phiếu được giao dịch ký quỹ này, KBSV không tính đến các mục tiêu, tình hình tài chính hay nhu cầu của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Do vậy, nhà đầu tư nên xem xét sự phù hợp của các thông tin có liên quan đến mục tiêu, nhu cầu và tình hình tài chính của bản thân mình. Nhà đầu tư sử dụng dịch vụ giao dịch ký quỹ của KBSV cần hiểu rằng các biến động không thuận lợi của giá chứng khoán có thể ảnh hưởng đến giá trị danh mục của mình và nhà đầu tư có thể bị ép bán giải chấp một phần hoặc toàn bộ danh mục đầu tư để đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì theo quy định của KBSV trong từng thời kỳ. Chỉ các nhà đầu tư hiểu rõ những rủi ro liên quan đến dịch vụ giao dịch ký quỹ mới nên xem xét thực hiện giao dịch ký quỹ. Hãy liên lạc với các chuyên viên tư vấn đầu tư (broker) của chúng tôi để được tư vấn kỹ lưỡng trước khi sử dụng dịch vụ.